

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH SƠN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HNGĐ-ST

Ngày 10/9/2024

“V/v Ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Anh Ninh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Thanh Trường.

Bà Nguyễn Thị Kim Trinh.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Ngọc Thủy -Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Trọng Nho - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024 về việc Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị **Đinh Thị H**, sinh năm 1998.

HKTT: Khu 3, xã Y L, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:*** Bà **Đinh Thị Hạnh** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

***Bị đơn:*** Anh **Đinh Văn L**, sinh năm 1994.

HKTT: Khu 3, xã Y L, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

(Chị Đinh Thị H và anh Đinh Văn L đều có đơn xin xét xử vắng mặt; bà Đinh Thị Hạnh và bà Nguyễn Thị Bích Thủy đều có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện ngày 08/7/2024, bản tự khai ngày 30/7/2024 và biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H xây dựng gia đình với anh Đinh Văn L năm 2017, hai bên được tự do tìm hiểu tự nguyện, việc đi đến hôn nhân không bị ai ép buộc, lừa dối, anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng với bố mẹ đẻ anh L tại khu 3, xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn. Thời gian đầu kết hôn tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến khoảng năm 2019 cuộc sống chung vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn kinh tế, tính cách vợ chồng trái ngược nhau, bản thân anh L hay chơi bời, nợ nần, từ đó vợ chồng có lời qua tiếng lại dẫn đến cãi nhau, xúc phạm nhau. Khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra thì bố mẹ hai bên gia đình biết và có khuyên bảo, nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không tự hàn gắn, khắc phục được. Chính vì cuộc sống gia đình căng thẳng nên vợ chồng ly thân từ khoảng tháng 12 năm 2023 đến nay mỗi người một nơi, mỗi người một cuộc sống riêng không ai còn quan tâm đến ai. Nay chị H xác định tình cảm với anh L không còn, hôn nhân không đem lại hạnh phúc, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh L để giải phóng cho nhau, ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Đinh Thị H trình bày vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Đinh Thị H trình bày vợ chồng không có, ly hôn chị không có đề nghị gì.

***Phía bị đơn anh Đinh Văn L tại bản tự khai ngày 23/8/2024 và biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn L xây dựng gia đình với chị H năm 2017, hai bên được tự nguyện tìm hiểu và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng với gia đình anh L tại xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn. Thời gian đầu kết hôn tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến khoảng tháng 02 năm 2024 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do mâu thuẫn về kinh tế, anh L chơi bời nên có nợ tiền một số người, sau đó những người này gọi điện cho chị H để đòi nợ, làm phiền, bản thân anh L đã biết mình sai và xin lỗi chị H, nhưng chị H không tha thứ cho anh, vợ chồng xảy ra cãi nhau căng thẳng. Khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra thì bố mẹ hai bên gia đình biết và có khuyên bảo, nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không tự hàn gắn, khắc phục được. Chính vì cuộc sống gia đình căng thẳng nên vợ chồng ly thân từ khoảng tháng 3 năm 2024 đến nay mỗi người một nơi, không còn quan hệ về mặt tình cảm. Nay chị H có đơn ly hôn anh L không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Đinh Văn L trình bày vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Anh Đinh Văn L trình bày vợ chồng không có, ly hôn anh không có đề nghị gì.

***Quan điểm Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn chị Đinh Thị H - Bà Đinh Thị Hạnh trình bày:*** Chị H kết hôn với anh L năm 2017, hai bên làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình. Trong cuộc sống anh chị đã có nhiều mâu thuẫn theo xác minh về tình trạng hôn nhân tại địa phương và cung cấp của gia đình anh L. Phía chị H xác định không còn tình cảm với anh L, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài nhiều năm nay, vợ chồng ly thân đã lâu, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Đinh Thị H, xử cho chị H được ly hôn anh Đinh Văn L. Về con chung: Chị H và anh L không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị H xác định vợ chồng không có nên không xem xét, giải quyết.

***Quan điểm Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn anh Đinh Văn L - Bà Nguyễn Thị Bích Thủy trình bày:*** Anh L và chị H xây dựng gia đình với nhau năm 2017, hai bên làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Càn, huyện Thanh Sơn theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình. Trong cuộc sống anh chị đã có nhiều mâu thuẫn, tại bản tự khai anh chị đều xác nhận hôn nhân không có hạnh phúc, theo xác minh về tình trạng hôn nhân tại địa phương và cung cấp của gia đình anh L cũng thể hiện vợ chồng có mâu thuẫn. Phía anh L mong muốn chị H suy nghĩ lại để vợ chồng về đoàn tụ với nhau nên anh không đồng ý ly hôn. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Đinh Thị H. Về con chung: Chị H và anh L không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Anh L xác định vợ chồng không có nên không xem xét, giải quyết.

***Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:***

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 30/8/2024. Bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 23/8/2024 nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị H, xử cho chị H được ly hôn anh Đinh Văn L. Về con chung: Không có. Các vấn đề khác đương sự trình bày không có, ly hôn không có đề nghị gì nên không xem xét. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 24/7/2024 chị Đinh Thị H nộp đơn khởi kiện về việc ly hôn với anh Đinh Văn L, đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình được Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn chị Đinh Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 30/8/2024. Bị đơn anh Đinh Văn L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 23/8/2024. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị H và anh L là phù hợp quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H và anh Đinh Văn L đăng ký kết hôn năm 2017 tại UBND xã Hương Cẩn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với gia đình bố mẹ đẻ anh L tại xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn, tỉnh cảm vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc. Trong cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm, không cùng nhau có trách nhiệm với gia đình, vợ chồng không tin tưởng nhau và thường xuyên xảy ra cãi nhau. Bản thân anh L thì mãi chơi, nợ nần, không tập trung làm ăn kinh tế gia đình. Kết quả xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ về tình trạng hôn nhân tại địa phương cũng xác định vợ chồng chị H và anh L có mâu thuẫn, thực tế hôn nhân của anh chị đã không hạnh phúc với nhau một thời gian dài. Về phía anh L đã được Tòa án triệu tập, giải thích nhiều lần đến Tòa án để tạo điều kiện hòa giải đoàn tụ cho hai bên nhưng anh L chỉ đến Tòa án một lần, anh tuyên bố với chị H là không đến Tòa án nữa, điều đó thể hiện anh L không còn tha thiết đến hạnh phúc gia đình, không có thiện chí hòa giải đoàn tụ. Mặt khác tại bản tự khai ngày 23/8/2024 anh L cũng thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng là có, là căng thẳng, mâu thuẫn đã được bố mẹ hai bên khuyên bảo nhưng vợ chồng không tự khắc phục được mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân từ đầu tháng 3 năm 2024 đến nay không ăn ở với nhau, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng đối với nhau. Tại biên bản lấy lời khai của bà Đinh Thị Viết là mẹ đẻ anh L cũng xác định chị H đi làm công nhân của công ty Sam Sung tại Thái Nguyên, còn anh L đi làm nấu ăn ở Hà Nội, trước đây vợ chồng đều đi làm có thuê nhà trọ ở cùng nhau, tuy nhiên đầu năm 2024 anh chị không thuê trọ ở cùng với nhau nữa, mỗi người một nơi,

anh L có nói chuyện với bà Việt nguyên nhân là do anh chơi bời có nợ tiền, anh có xin lỗi chị H, tuy nhiên vợ chồng vẫn không có tiếng nói chung, chị H cương quyết không quay về chung sống với anh L nữa. Hiện tại vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi không ai còn quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc anh L không đồng ý ly hôn với chị H là anh đang gây khó khăn cho chị H, khi sống ly thân anh L cũng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm, khắc phục mâu thuẫn vợ chồng, anh L không đồng ý ly hôn muốn chị H về chung sống với anh là không thực tâm. Vì vậy, việc chị H xin ly hôn với anh L là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Đinh Thị H và anh Đinh Văn L đều trình bày vợ chồng không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Đinh Thị H và anh Đinh Văn L đều xác định vợ chồng không có, ly hôn anh chị đều không có đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là phù hợp nên cần chấp nhận. Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Hà Thị H phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ: khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ: Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị H. Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Đinh Văn L.

**2. Về án phí:** Chị Đinh Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số: 0004361 ngày 24/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay chuyển thành án phí.

**3. Về quyền kháng cáo:** Chị Đinh Thị H và anh Đinh Văn L vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi các đương sự thường trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện.
- UBND xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đào Thị Anh Ninh**